CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC GIÁO DỤC VÀ NHÂN LỰC AVT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊNH HƯỚNG

1. Mục tiêu đào tạo:

- Trang bị kiến thức về quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Du học sinh (DHS) theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sẽ du học;

- Cung cấp thông tin cần thiết cho DHS về chính sách giáo dục, ngành nghề, chương trình đào tạo, lộ trình và dự kiến học phí, chi phí sinh hoạt;

- Trang bị kỹ năng cần thiết cho DHS khi đi du học.

2. Thời gian, địa điểm đào tạo:

- Số buổi dự kiến triển khai chương trình đào tạo định hướng: 6 buổi

- Địa điểm triển khai đào tạo: Tại Số 37, đường 70, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

3. Chương trình đào tạo:

3.1. Giới thiệu thông tin về chính sách giáo dục của quốc gia và vùng lãnh thổ

Hệ thống giáo dục ở Đức nổi bật với tính linh hoạt, chú trọng thực tiễn và tính tự chủ cao trong quản lý giáo dục. Không giống như nhiều quốc gia tập trung quyền lực vào Bộ Giáo dục trung ương, ở Đức, mỗi bang (Bundesland) đều có quyền tự quyết lớn trong việc xây dựng chương trình học, quy định tuyển sinh và tổ chức thi cử. Điều này tạo nên sự đa dạng trong cách tiếp cận giáo dục nhưng vẫn đảm bảo chất lượng thông qua các tiêu chuẩn chung toàn quốc.

Một trong những đặc điểm đáng chú ý của giáo dục Đức là sự kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực hành. Mô hình đào tạo kép (Duales System), đặc biệt phổ biến trong giáo dục nghề nghiệp, cho phép học sinh vừa học tại trường, vừa thực tập tại doanh nghiệp – giúp họ tích lũy kinh nghiệm làm việc ngay từ khi còn đang học.

Ngoài ra, giáo dục đại học ở Đức đa phần được tài trợ bởi nhà nước, với nhiều chương trình học miễn học phí hoặc có mức phí rất thấp, kể cả đối với sinh viên quốc tế. Cơ sở vật chất hiện đại, hệ thống thư viện, trung tâm nghiên cứu và sự hỗ trợ từ các tổ chức sinh viên cũng là những yếu tố góp phần tạo nên môi trường học tập chất lượng cao.

Tư duy giáo dục tại Đức cũng đề cao sự tự lập, tinh thần phản biện và khả năng tự học của sinh viên. Người học được khuyến khích chủ động trong việc xây dựng kế hoạch học tập và định hướng nghề nghiệp của mình, từ đó phát triển toàn diện cả về kiến thức lẫn kỹ năng.

Hệ thống giáo dục Đức bao gồm các bậc như sau:

STT	Bậc giáo dục	Nội dung
1	**Mẫu giáo và giáo dục mầm non (Kindergarten)**	Giáo dục mầm non tại Đức dành cho trẻ em từ 3 đến 6 tuổi và không bắt buộc. Mặc dù không thuộc hệ thống giáo dục chính quy, nhưng đây là giai đoạn quan trọng giúp trẻ phát triển các kỹ năng xã hội, ngôn ngữ và khả năng tự lập – tạo nền tảng vững chắc cho những bậc học tiếp theo trong hệ thống giáo dục Đức. Các cơ sở mầm non có thể do nhà nước, tư nhân hoặc tổ chức tôn giáo điều hành.
2	**Tiểu học (Grundschule)**	Bậc tiểu học kéo dài từ lớp 1 đến lớp 4 (riêng một số bang là đến lớp 6), là giai đoạn bắt buộc trong hệ thống giáo dục ở Đức. Tại đây, học sinh được dạy các môn cơ bản như Toán, Tiếng Đức, Nghệ thuật, Nhạc, Thể dục và Tự nhiên xã hội. Sau bậc tiểu học, học sinh sẽ được phân luồng vào các loại hình trung học khác nhau dựa trên năng lực học tập và định hướng nghề nghiệp.
3	**Trung học (Sekundarstufe I & II)**	Bậc trung học trong hệ thống giáo dục Đức gồm hai giai đoạn chính: • Sekundarstufe I (lớp 5–10): Học sinh được chia vào ba loại trường chính: Hauptschule, Realschule và Gymnasium. • Sekundarstufe II (lớp 11–12 hoặc 13): Tập trung vào học thuật và chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp (Abitur), là điều kiện cần để vào đại học. Ngoài ra, hệ thống giáo dục ở Đức còn có các trường Gesamtschule – là mô hình tích hợp, cho phép học sinh học chung một trường và lựa chọn lộ trình phù hợp với khả năng.
4	**Giáo dục nghề (Berufsausbildung)**	Đây là một trong những điểm nổi bật trong hệ thống giáo dục ở Đức. Mô hình đào tạo kép (Duales Ausbildungssystem) kết hợp giữa học tại trường nghề và thực tập tại doanh nghiệp. Học viên sẽ vừa được học lý thuyết, vừa trải nghiệm thực tế, giúp họ sẵn sàng bước vào thị trường lao động ngay sau khi tốt nghiệp.

5	**Giáo dục đại học (Hochschule/Universität)**	Đức nổi tiếng với hệ thống đại học công lập chất lượng cao và gần như miễn học phí, thu hút đông đảo du học sinh quốc tế. Bậc đại học bao gồm các trường nghiên cứu (Universität), trường khoa học ứng dụng (Fachhochschule) và các học viện nghệ thuật, âm nhạc. **Hệ thống giáo dục ở Đức** ở bậc đại học chú trọng vào việc phát triển tư duy phản biện, nghiên cứu độc lập và ứng dụng thực tiễn.
6	**Sau đại học (Master và Tiến sĩ)**	Sau khi hoàn thành chương trình cử nhân, sinh viên có thể tiếp tục học Thạc sĩ (Master) và sau đó là Tiến sĩ (Promotion). Đây là những bậc học đặc biệt quan trọng với những ai muốn theo đuổi sự nghiệp học thuật hoặc nghiên cứu chuyên sâu. **Hệ thống giáo dục Đức** tạo điều kiện thuận lợi với nhiều chương trình học bằng tiếng Anh và cơ hội học bổng rộng mở cho sinh viên quốc tế.

❖ **Ưu điểm của hệ thống giáo dục ở Đức đối với du học sinh**

Hệ thống giáo dục ở Đức không chỉ được đánh giá cao về chất lượng mà còn mang đến nhiều lợi ích thiết thực cho du học sinh quốc tế, đặc biệt là du học sinh Việt Nam. Dưới đây là một số ưu điểm nổi bật:

- **Miễn học phí hoặc chi phí học tập cực kỳ thấp**

Khác với nhiều quốc gia phát triển, nơi học phí đại học cho sinh viên quốc tế có thể lên đến hàng chục ngàn đô mỗi năm, phần lớn các trường đại học công lập tại Đức không thu học phí, kể cả với sinh viên nước ngoài.

Bạn chỉ cần đóng một khoản phí học kỳ (Semesterbeitrag) dao động từ 100 – 350 euro, đã bao gồm cả vé đi lại công cộng trong vùng – một lợi ích rất thiết thực. Điều này giúp giảm gánh nặng tài chính, đặc biệt phù hợp với du học sinh Việt Nam vốn quan tâm nhiều đến chi phí du học.

❖ **Chất lượng đào tạo cao, bằng cấp được quốc tế công nhận**

Hệ thống giáo dục ở Đức nổi tiếng với sự nghiêm túc, bài bản và thiên về học thuật lẫn thực tiễn. Các trường đại học ở Đức thường nằm trong top đầu châu Âu và thế giới, với thế mạnh đặc biệt trong các lĩnh vực như kỹ thuật, công nghệ, khoa học ứng dụng, kinh tế và y dược. Bằng cấp tại Đức được công nhận rộng rãi trên toàn cầu, tạo lợi thế lớn khi sinh viên tìm việc hoặc tiếp tục học cao hơn ở bất kỳ quốc gia nào.

- **Nhiều chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh, môi trường quốc tế**

Trong vài năm trở lại đây, các trường đại học tại Đức đã tăng cường phát triển các chương trình học bằng tiếng Anh, đặc biệt ở bậc Thạc sĩ. Đây là một ưu điểm rất lớn cho du học sinh Việt Nam chưa thông thạo tiếng Đức.

Hơn nữa, với hàng trăm nghìn sinh viên quốc tế từ khắp nơi trên thế giới, môi trường học tập tại Đức mang tính đa văn hóa, giúp sinh viên mở rộng mối quan hệ, nâng cao khả năng giao tiếp và thích nghi với môi trường toàn cầu.

- **Cơ hội làm thêm và chính sách hỗ trợ du học sinh**

Sinh viên quốc tế ở Đức được phép làm thêm tối đa 120 ngày toàn thời gian hoặc 240 ngày bán thời gian mỗi năm. Đây là một cơ hội để bạn kiếm thêm thu nhập, trang trải chi phí sinh hoạt và tích lũy kinh nghiệm làm việc thực tế.

Chính phủ và các trường học cũng thường xuyên tổ chức các buổi tư vấn nghề nghiệp, hội thảo kỹ năng mềm và hỗ trợ kết nối doanh nghiệp nhằm giúp sinh viên quốc tế định hướng rõ ràng sau khi tốt nghiệp.

- **Chính sách ở lại tìm việc và định cư rộng mở**

Sau khi tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ tại Đức, du học sinh có thể xin visa ở lại Đức tối đa 18 tháng để tìm việc làm đúng chuyên ngành. Trong thời gian này, bạn được phép làm việc toàn thời gian.

Nếu tìm được công việc phù hợp, bạn có thể tiếp tục xin visa lao động hoặc thẻ xanh EU (Blue Card) để làm việc lâu dài và tiến tới định cư – điều mà không nhiều quốc gia phát triển khác sẵn sàng mở cửa.

- **Mô hình đào tạo gắn với thực tiễn- đặc biệt mạnh về giáo dục nghề và ứng dụng**

Một điểm sáng của hệ thống giáo dục Đức là sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành. Trong khi các trường đại học nghiên cứu (Universität) tập trung vào lý thuyết và học thuật, thì các trường khoa học ứng dụng (Fachhochschule) và mô hình đào tạo kép (duales Studium) lại chú trọng đến kỹ năng thực tiễn.

Bạn sẽ có cơ hội thực tập, làm dự án thực tế với doanh nghiệp trong suốt quá trình học – giúp rút ngắn khoảng cách giữa lý thuyết và nghề nghiệp. Đây là lợi thế lớn khi bạn bước vào thị trường lao động cạnh tranh.

- **Chất lượng cuộc sống cao, xã hội an toàn, giao thông tiện lợi**

Đức là một trong những quốc gia có chất lượng sống hàng đầu châu Âu: an toàn, môi trường sống sạch đẹp, hệ thống y tế và giao thông hiện đại. Với thẻ sinh viên, bạn còn được sử dụng phương tiện công cộng miễn phí hoặc giảm giá mạnh, giúp di chuyển thuận tiện và tiết kiệm.

3.2. Giới thiệu về văn hóa, pháp luật của nước Đức.

a. Tính cách con người Đức:

Một tính cách đặc trưng của người Đức đó là đặc biệt đề cao sự riêng tư và chính xác về thời gian. Với họ, mọi thứ cần phải hoàn thành ở mức độ cao nhất. Một tính cách phổ biến

nữa đó là tính tiết kiệm, các thiết bị điện đều được thiết kế công suất tối ưu để tiết kiệm điện và mỗi người Đức đều có ý thức ngắt kết nối các thiết bị điện khi không sử dụng.

Tại Đức, phải trả tiền cho việc sử dụng nước sạch và xử lý nước thải, vì vậy, để tiết kiệm chi phí, người Đức cũng rất tiết kiệm trong việc sử dụng nước trong sinh hoạt hàng ngày.

Đề cao ý thức bảo vệ môi trường: Người Đức được giáo dục từ nhỏ về ý thức bảo vệ môi trường, họ luôn cố gắng hạn chế việc sử dụng các phương tiện, thiết bị, đồ dung có thể gây ô nhiễm môi trường. Người dân ở đây chủ yếu di chuyển bằng phương tiện công cộng và rất nhiều xe đạp, việc này vừa giúp họ

Tính phản biện và đấu tranh: Người Đức có tính chính trực và có cái tôi cao, vì vậy, với mỗi quan điểm họ đều hết mình phản biện, đấu tranh để bảo vệ. Ngay từ nhỏ, trong mọi môi trường giáo dục, trẻ em ở Đức đều được dạy tư duy phản biện tích cực. Vì vậy, người dân Đức luôn rất chủ động và quyết liệt trong việc học cũng như làm việc trên tinh thần hăng hái đưa ra quan điểm và bảo vệ quan điểm, xây dựng vấn đề đa chiều và toàn diện.

b. Văn hoá giao tiếp của người Đức:

- Người Đức rất đúng giờ, coi trọng lịch hẹn và kỷ luật. Đến trễ được xem là thiếu tôn trọng.

- Giao tiếp của người Đức thường thẳng thắn, logic, ít vòng vo. Họ đánh giá cao sự trung thực và minh bạch.

- Nước Đức có văn hoá xưng hô khá phức tạp, đối với học giả có học vị từ cấp tiến sỹ trở lên thường khi xưng hô phải gọi tên cùng với cấp bậc học vị.

- Văn hoá khen ngợi: Khi bạn khen một người Đức, chỉ cần nói về thành tích, ưu điểm tính cách của họ là được rồi.

- Làm quen: Khi muốn làm quen với một ai đó tại Đức thì nên nhấn mạnh đến các điểm tương đồng để tạo bầu không khí thân thiện, không nên đề cấp đến các chủ đề tôn giáo, chính trị.

- Người Đức rất coi trọng sự riêng tư, họ không thoải mái với việc bị hỏi về thu nhập, tôn giáo hoặc chính trị khi chưa thân thiết.

c. Đời sống và phong tục:

- Các ngày lễ lớn như Giáng sinh, Phục sinh, và Quốc khánh Đức (3/10) thường là dịp để sum họp gia đình và nghỉ ngơi.

- Văn hóa uống bia, ăn xúc xích, và tham gia các lễ hội truyền thống (như Oktoberfest) là nét đặc trưng tại nhiều bang của Đức.

- Người Đức ăn tối sớm và ưu tiên bữa ăn cùng gia đình, thường vào khoảng 18h–19h.

d. Giới thiệu chung về pháp luật nước Đức dành cho Du học sinh:

❖ Về cư trú & giấy tờ:
  - Đăng ký địa chỉ (Anmeldung): Bắt buộc trong 14 ngày sau khi chuyển đến chỗ ở mới. Không đăng ký có thể bị phạt.

- Giấy phép cư trú (Aufenthaltstitel): Luôn kiểm tra thời hạn. Gia hạn sớm (thường trước 2–3 tháng).
- Hộ chiếu phải còn hạn – giấy cư trú sẽ mất hiệu lực nếu hộ chiếu hết hạn.
- Luôn mang theo bản sao giấy tờ (hộ chiếu, thẻ cư trú), cảnh sát có quyền kiểm tra.

❖ Quy định về làm thêm:
- Du học sinh được làm tối đa: 120 ngày toàn thời gian/năm hoặc 240 ngày bán thời gian/năm.
- Làm quá giờ là vi phạm luật cư trú, có thể: Bị phạt tiền hoặc bị từ chối gia hạn visa.

❖ Thuế và bảo hiểm:
- Có việc làm thì bắt buộc có mã số thuế (Steuer-ID).
- Thu nhập thấp có thể được hoàn thuế, nhưng phải khai.
- Bảo hiểm y tế (Krankenversicherung) là bắt buộc: Du học sinh có thể sử mua bảo hiểm công (gesetzlich) hoặc tư (privat). Tuy nhiên nếu không có bảo hiểm là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý.

❖ Luật nhà ở:
- Không được tự ý cho người khác ở ké nếu chưa được chủ nhà cho phép.
- Phải báo trước khi chuyển đi (thường 3 tháng).
- Tiền đặt cọc (Kaution): chủ nhà phải hoàn trả nếu không làm hỏng nhà (có thể giữ lại vài tháng để quyết toán).
- Không đóng tiền thuê đúng hạn → có thể bị chấm dứt hợp đồng.

❖ Luật giao thông:
- Đi xe đạp cũng phải tuân luật: Cấm uống rượu bia khi đi xe đạp; Vượt đèn đỏ là hành vi vi phạm pháp luật và bị phạt tiền.
- Đi tàu xe: Không có vé (Schwarzfahren) là vi phạm hình sự, không chỉ là phạt hành chính đồng thời sẽ bị phạt nặng nếu tái phạm.

❖ Luật về an ninh trật tự:
- Giờ yên tĩnh (Ruhezeit): vào ngày thường sẽ cần giữ yên tĩnh từ 22:00 – 6:00; vào các ngày chủ nhật & ngày lễ: hạn chế gây ồn. Trường hợp gây ồn ào, mất trật tự, hàng xóm có thể gọi cảnh sát, bị phạt thật.

Ngoài ra, mỗi bang sẽ có các quy định pháp luật khác nhau, vì vậy du học sinh khi sang Đức cần tìm hiểu và liên lạc với Công ty khi có thắc mắc hoặc cần hỗ trợ.

3.3. Thông tin về trường học, khóa học, ngành nghề, trình độ đào tạo và kinh phí dự kiến cho từng khóa học, ngành nghề, trình độ đào tạo (cần cụ thể theo ngành học, chương trình đào tạo)

1. BFS Pflege Oldenburg:

Trường **Berufsfachschule Pflege Oldenburg** (BFS Pflege Oldenburg) là nơi đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực điều dưỡng tại thành phố Oldenburg, Đức. Dưới đây là một số thông tin nổi bật từ các cơ sở đào tạo chính:

1.1. APM Berufsfachschule Pflege Oldenburg

- Là một phần của Akademie für Pflegeberufe und Management (APM).
- Địa chỉ: Markt 2-3, 26122 Oldenburg.

- Ngành nghề đào tạo: Ausbildung zur Pflegefachfrau / zum Pflegefachmann (Đào tạo điều dưỡng viên – nữ/nam) – 3 năm. Đây là nghề chăm sóc sức khỏe và điều dưỡng toàn diện, cung cấp kỹ năng thực hành lẫn lý thuyết để chăm sóc người bệnh và người cao tuổi trong môi trường chăm sóc dài hạn, cấp cứu và cộng đồng. Có nền tảng học trực tuyến APM E-Campus hỗ trợ học viên. Học viên học các kỹ năng đánh giá nhu cầu chăm sóc, lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc bệnh nhân. Tích hợp thực hành trong một số môi trường thực tế (bệnh viện, viện dưỡng lão, chăm sóc tại nhà…).
- Chương trình đào tạo chính:
  - Lý thuyết chuyên ngành về chăm sóc người bệnh và người cao tuổi.
  - Thực hành lâm sàng trong môi trường chăm sóc thật.
  - Các kỹ năng mềm như giao tiếp, tư duy phản biện và làm việc nhóm.
  - Hỗ trợ học tiếng Đức và học kiến thức bổ trợ nếu cần.
  - Học viên có thể chọn chuyên sâu vào Altenpflege (chăm sóc người cao tuổi) sau năm thứ hai nếu học viên muốn
- Tình trạng kiểm định/ Công nhận chất lượng: Chương trình này đạt đủ yêu cầu của Luật nghề chăm sóc Đức (Pflegeberufegesetz), theo đó học viên sau khi hoàn tất sẽ có bằng nghề chăm sóc được công nhận hợp pháp để làm việc tại CHLB Đức và châu Âu.
- Học phí: Miễn phí (đào tạo nghề tại Đức thường không thu học phí).
- Chi phí sinh hoạt: Khoảng 800 – 1000 EUR/tháng (ăn ở, đi lại, bảo hiểm...).
- Trợ cấp thực tập nghề: 900 – 1.300 EUR/tháng trong thời gian học nghề.
- Phí dịch vụ tư vấn du học: 90.000.000 đồng

1.2. Berufsfachschule Pflege tại Evangelisches Krankenhaus Oldenburg

- Trường có hơn 100 năm kinh nghiệm đào tạo điều dưỡng.
- Đào tạo theo mô hình kết hợp lý thuyết và thực hành (2.500 giờ thực hành và 2.100 giờ lý thuyết).
- Có chương trình đào tạo toàn thời gian (3 năm) và bán thời gian (4 năm).
- Mục tiêu: phát triển kỹ năng chuyên môn, tư duy phản biện và khả năng làm việc độc lập.

1.3. WBS Berufsfachschule für Pflege Oldenburg

- Đào tạo điều dưỡng viên với môi trường học hiện đại, có Skill-Lab, xưởng thực hành, và eCampus.
- Cơ hội thực tập quốc tế qua chương trình ERASMUS+.
- Địa chỉ: Ritterstraße 13–15, 26122 Oldenburg.

Khóa học và ngành nghề đào tạo:

- Ngành đào tạo chính: Điều dưỡng đa khoa (*Generalistische Pflegeausbildung*).

- Chuyên ngành trước năm 2020:
    - Chăm sóc người cao tuổi (*Altenpflege*).
    - Chăm sóc trẻ em (*Kinderkrankenpflege*).
    - Chăm sóc người bệnh (*Krankenpflege*).

Từ năm 2020, ba chuyên ngành trên được tích hợp thành chương trình điều dưỡng tổng hợp, cho phép học viên làm việc linh hoạt trong nhiều lĩnh vực.

- Trình độ đào tạo
    - Hình thức đào tạo: Trung cấp nghề (*Ausbildung*).
    - Thời gian học: 3 năm (kết hợp lý thuyết tại trường và thực hành tại bệnh viện).
- Yêu cầu đầu vào:
    - Tốt nghiệp THPT.
    - Trình độ tiếng Đức tối thiểu B1.
    - Kinh phí dự kiến
- Học phí: Miễn phí (đào tạo nghề tại Đức thường không thu học phí).
- Chi phí sinh hoạt: Khoảng 700 – 900 EUR/tháng (ăn ở, đi lại, bảo hiểm...).
- Chi phí ban đầu (visa, dịch thuật, hồ sơ...): 2.000 – 3.000 EUR (một lần).
- Tổng chi phí năm đầu tiên: Khoảng 10.000 – 12.000 EUR.
- Lương thực tập: 900 – 1.300 EUR/tháng trong thời gian học nghề.

2. Staatliche Berufsschule Landshut:

Thông tin chung về trường

- Tên trường: Staatliche Berufsschule 1 Landshut (BS1 Landshut)
- Loại hình: Trường công lập thuộc hệ thống đào tạo nghề kép (duale Ausbildung)
- Số lượng học viên: Khoảng 3.000 học viên
- Số ngành đào tạo: Hơn 30 ngành nghề thuộc các lĩnh vực kỹ thuật, công nghiệp, dịch vụ, nhà hàng – khách sạn, chăm sóc cá nhân...
- Chương trình đặc biệt: Berufsschule Plus – cho phép học viên vừa học nghề vừa lấy bằng tốt nghiệp phổ thông nâng cao (Fachhochschulreife) trong 3 năm

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

2.1. Kỹ thuật điện – Elektroniker für Energie- und Gebäudetechnik

- Trình độ: Trung cấp nghề (*Ausbildung*)
- Thời gian học: 3.5 năm

- Hình thức: Đào tạo kép (học lý thuyết tại trường và thực hành tại doanh nghiệp)

2.2. Công nghệ thông tin – Fachinformatiker/in für Systemintegration

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

2.3. Cơ khí – Cơ điện tử – Mechatroniker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

2.4. Nhà hàng – khách sạn – Hotelfachmann/-frau

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

2.5. Làm tóc – chăm sóc cá nhân – Friseur/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép
- Kinh phí dự kiến theo từng ngành học

Ngành học	**Học phí**	**Sinh hoạt (EUR/tháng)**	**Lương thực tập (EUR/tháng)**	**Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...)**
Kỹ thuật điện	Miễn phí	750 – 950	900 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Công nghệ thông tin	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000 EUR
Cơ điện tử	Miễn phí	750 – 950	950 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Nhà hàng – khách sạn	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.000	2.000 – 3.000 EUR
Làm tóc – chăm sóc cá nhân	Miễn phí	750 – 950	800 – 950	2.000 – 3.000 EUR

- **Lưu ý**: Mức lương thực tập có thể thay đổi tùy theo doanh nghiệp và năm học. Học viên được ký hợp đồng lao động với doanh nghiệp trong suốt thời gian học nghề.

3. Semper Fachschulen gemeinnützige GmbH:

Thông tin chung về trường

- Tên đầy đủ: Semper Fachschulen gemeinnützige GmbH
- Loại hình: Trường tư thục phi lợi nhuận (gemeinnützig)
- Trụ sở chính: Berlin, với nhiều cơ sở tại các bang khác như Sachsen, Brandenburg, Thüringen...
- Lĩnh vực đào tạo chính: Xã hội, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, kinh tế và công nghệ

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

3.1. Giáo dục mầm non – Sozialpädagogik

- Tên chương trình: Staatlich anerkannte/r Erzieher/in
- Trình độ: Cao đẳng nghề (*Fachschule*)
- Thời gian học: 3 năm (toàn thời gian)
- Hình thức: Lý thuyết tại trường + thực hành tại cơ sở giáo dục mầm non

3.2. Chăm sóc người khuyết tật – Heilerziehungspflege

- Tên chương trình: Staatlich anerkannte/r Heilerziehungspfleger/in
- Trình độ: Cao đẳng nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép (trường + cơ sở thực hành)

3.3. Quản trị kinh doanh – Betriebswirtschaft (BWL)

- Tên chương trình: Staatlich geprüfte/r Betriebswirt/in
- Trình độ: Cao đẳng nghề nâng cao (*Fachschule für Wirtschaft*)
- Thời gian học: 2 năm (toàn thời gian) hoặc 3–4 năm (bán thời gian)
- Yêu cầu đầu vào: Có bằng nghề và kinh nghiệm làm việc
- Kinh phí dự kiến theo từng chương trình

Ngành học	**Học phí (EUR/tháng)**	**Chi phí sinh hoạt (EUR/tháng)**	**Ghi chú**
Giáo dục mầm non	150 – 250	700 – 900	Có thể được miễn học phí nếu đủ điều kiện hỗ trợ

Ngành học	Học phí (EUR/tháng)	Chi phí sinh hoạt (EUR/tháng)	Ghi chú
Chăm sóc người khuyết tật	150 – 250	700 – 900	Có hỗ trợ học bổng hoặc trợ cấp từ bang
Quản trị kinh doanh	200 – 300	750 – 950	Có thể học bán thời gian để vừa học vừa làm

- Một số bang tại Đức hỗ trợ học phí hoặc cấp trợ cấp học nghề (*BAföG*) cho học viên học tại trường tư nếu chương trình được công nhận bởi nhà nước.

4. Schulzentrum des Sekundarbereichs II am Rübekamp:

Thông tin chung về trường

- Tên trường: Schulzentrum des Sekundarbereichs II am Rübekamp
- Địa chỉ: Rübekamp 37–39, 28219 Bremen, Đức
- Loại hình: Trường công lập, kết hợp giữa giáo dục phổ thông (gymnasiale Oberstufe) và đào tạo nghề
- Lĩnh vực đào tạo chính: Nghề trong ngành thực phẩm, khách sạn – nhà hàng, công nghệ chế biến sữa, bánh kẹo, và các ngành liên quan đến thực phẩm

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

4.1. Nghề làm bánh – Bäcker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề (*duale Ausbildung*)
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Học lý thuyết tại trường + thực hành tại doanh nghiệp

4.2. Nghề đầu bếp – Koch/Köchin

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

4.3. Nghề phục vụ nhà hàng – Restaurantfachmann/-frau

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

4.4. Nghề kỹ thuật sữa – Milchtechnologe/in

- Trình độ: Trung cấp nghề

- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

4.5. Nghề kỹ thuật sản xuất bánh kẹo – Süßwarentechnologe/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

4.6. Nghề bán hàng thực phẩm – Fachverkäufer/in im Lebensmittelhandwerk (Bäckerei, Fleischerei, Konditorei)

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép
- Kinh phí dự kiến theo từng ngành học

Ngành học	**Học phí**	**Chi phí sinh hoạt (EUR/tháng)**	**Lương thực tập (EUR/tháng)**	**Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...)**
Làm bánh	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000 EUR
Đầu bếp	Miễn phí	750 – 950	900 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Phục vụ nhà hàng	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000 EUR
Kỹ thuật sữa	Miễn phí	750 – 950	950 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Bánh kẹo	Miễn phí	750 – 950	900 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Bán hàng thực phẩm	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.000	2.000 – 3.000 EUR

- Học viên được ký hợp đồng đào tạo nghề với doanh nghiệp và nhận lương thực tập trong suốt thời gian học.

5. Franz-Oberthür-Schule:

Thông tin chung về trường

- Tên trường: Franz-Oberthür-Schule
- Loại hình: Trường công lập, kết hợp đào tạo nghề (Berufsschule), trung cấp nghề (Berufsfachschule) và cao đẳng kỹ thuật (Fachschule für Technik)
- Địa điểm: Würzburg, bang Bayern, Đức
- Lĩnh vực đào tạo chính: Kỹ thuật, công nghệ, thực phẩm, truyền thông, điện – điện tử, cơ khí, ô tô, in ấn, nhiếp ảnh, và nhiều ngành nghề thủ công khác

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

5.1. Kỹ thuật cơ khí – Maschinenbautechnik

- Trình độ: Cao đẳng kỹ thuật (*Technikerschule*)
- Thời gian học: 2 năm (toàn thời gian)
- Yêu cầu đầu vào: Có bằng nghề và kinh nghiệm làm việc
- Hình thức: Học lý thuyết tại trường, có dự án tốt nghiệp

5.2. Kỹ thuật điện – Elektrotechnik

- Trình độ: Cao đẳng kỹ thuật
- Thời gian học: 2 năm
- Hình thức: Học toàn thời gian, có phòng thí nghiệm và xưởng thực hành

5.3. Kỹ thuật nhiệt – Sanitär-, Heizungs- und Klimatechnik

- Trình độ: Cao đẳng kỹ thuật
- Thời gian học: 2 năm
- Hình thức: Lý thuyết + thực hành chuyên sâu

5.4. Nghề cơ khí – Feinwerkmechaniker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề (*duale Ausbildung*)
- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép (trường + doanh nghiệp)

5.5. Nghề kỹ thuật ô tô – Kraftfahrzeugmechatroniker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

5.6. Nghề in ấn – Medientechnologe/in Druck

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm

- Hình thức: Đào tạo kép

5.7. Nghề nhiếp ảnh – Fotograf/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép
- Kinh phí dự kiến theo từng ngành học

Ngành học	Học phí	Sinh hoạt (EUR/tháng)	Lương thực tập (EUR/tháng)	Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...)
Cao đẳng kỹ thuật (các ngành)	Miễn phí	750 – 950	Không có lương	2.000 – 3.000 EUR
Trung cấp nghề (đào tạo kép)	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR

- Học viên chương trình *duale Ausbildung* sẽ được ký hợp đồng đào tạo với doanh nghiệp và nhận lương thực tập trong suốt thời gian học.

6. Karl-Peter-Obermaier Schule

Staatliche Berufsschule 1 Passau:

Thông tin chung về trường

- Tên trường: Karl-Peter-Obermaier Schule – Staatliche Berufsschule 1 Passau
- Loại hình: Trường công lập thuộc hệ thống đào tạo nghề kép (duale Ausbildung)
- Địa chỉ: Am Fernsehturm 1, 94036 Passau, Đức
- Số lượng học viên: Hơn 2.600 học sinh
- Lĩnh vực đào tạo chính: Kỹ thuật cơ khí, điện – điện tử, công nghệ thông tin, nông nghiệp, kỹ thuật ô tô, dịch vụ ăn uống, nghề làm tóc, bán hàng thịt – thực phẩm

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

6.1. Kỹ thuật cơ khí – Metalltechnik (Fertigungs-, Zerspanungs-, Versorgungstechnik)

- Trình độ: Trung cấp nghề (*duale Ausbildung*)
- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Học lý thuyết tại trường + thực hành tại doanh nghiệp

6.2. Kỹ thuật ô tô – Fahrzeugtechnik

- Trình độ: Trung cấp nghề

- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

6.3. Kỹ thuật điện – Elektrotechnik

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

6.4. Công nghệ thông tin – Informationstechnologie

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

6.5. Nghề làm tóc – Friseur/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

6.6. Dịch vụ ăn uống – Gastronomie (Koch/Köchin, Restaurantfachkraft)

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

6.7. Bán hàng thịt – Metzger/in, Metzgereifachverkäufer/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

6.8. Nông nghiệp – Agrarwirtschaft

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép
- Kinh phí dự kiến theo từng ngành học

Ngành học	Học phí	Sinh hoạt (EUR/tháng)	Lương thực tập (EUR/tháng)	Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...)
Kỹ thuật cơ khí	Miễn phí	750 – 950	950 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Kỹ thuật ô tô	Miễn phí	750 – 950	900 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Kỹ thuật điện	Miễn phí	750 – 950	900 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Công nghệ thông tin	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000 EUR
Làm tóc	Miễn phí	750 – 950	800 – 950	2.000 – 3.000 EUR
Dịch vụ ăn uống	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.000	2.000 – 3.000 EUR
Bán hàng thịt	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.000	2.000 – 3.000 EUR
Nông nghiệp	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000 EUR

- Học viên chương trình *duale Ausbildung* sẽ được ký hợp đồng đào tạo với doanh nghiệp và nhận lương thực tập trong suốt thời gian học.

7. Berufsschule B3 Nürnberg:

Thông tin chung về trường

- Tên trường: Berufsschule 3 Nürnberg (B3 Nürnberg)
- Loại hình: Trường công lập thuộc hệ thống đào tạo nghề kép (duale Ausbildung)
- Chuyên môn: Trung tâm đào tạo nghề trong lĩnh vực thực phẩm, bánh kẹo, thịt, nhà hàng – khách sạn
- Đặc điểm nổi bật:
- Là trường nghề đầu tiên tại Đức đạt chứng nhận sinh thái hữu cơ (Bio-zertifiziert)
- Có quan hệ đối tác quốc tế với các trường tại Paris và Krakau

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

7.1. Làm bánh – Bäcker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề (*duale Ausbildung*)
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Học lý thuyết tại trường + thực hành tại tiệm bánh

7.2. Làm bánh ngọt – Konditor/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

7.3. Chế biến thịt – Fleischer/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

7.4. Bán hàng thực phẩm – Fachverkäufer/in im Lebensmittelhandwerk

- Chuyên ngành: Bánh mì, thịt, bánh ngọt
- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm

7.5. Đầu bếp – Koch/Köchin

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm

7.6. Phục vụ nhà hàng – Restaurantfachmann/-frau

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm

7.7. Nhân viên khách sạn – Hotelfachmann/-frau

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Kinh phí dự kiến theo từng ngành học

Ngành học	**Học phí**	**Sinh hoạt (EUR/tháng)**	**Lương thực tập (EUR/tháng)**	**Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...)**
Làm bánh / bánh ngọt	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000 EUR
Chế biến thịt / bán hàng	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.000	2.000 – 3.000 EUR
Đầu bếp / phục vụ / khách sạn	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000 EUR

- Học viên được ký hợp đồng đào tạo nghề với doanh nghiệp và nhận lương thực tập hàng tháng trong suốt thời gian học.

8. BSZ Schkeuditz:

Thông tin chung về trường

- Tên trường: Berufliches Schulzentrum Schkeuditz (BSZ Schkeuditz)
- Địa chỉ: Edisonstr. 42, 04435 Schkeuditz, Sachsen, Đức
- Loại hình: Trường công lập đào tạo nghề kép (duale Ausbildung)
- Lĩnh vực đào tạo chính:
- Logistics và vận tải
- Kỹ thuật cơ khí và điện tử
- Nghề thủ công kỹ thuật

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

8.1. Nhân viên logistics kho hàng – Fachkraft für Lagerlogistik

- Trình độ: Trung cấp nghề (*Ausbildung*)
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép (trường + doanh nghiệp)

8.2. Lái xe vận tải chuyên nghiệp – Berufskraftfahrer/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

8.3. Nhân viên vận hành đường sắt – Eisenbahner/in im Betriebsdienst

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

8.4. Kỹ thuật cơ khí – Industriemechaniker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

8.5. Kỹ thuật điện – Elektroniker/in für Betriebstechnik

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm

- Hình thức: Đào tạo kép
- Kinh phí dự kiến theo từng ngành học

Ngành học	Học phí	Sinh hoạt (EUR/tháng)	Lương thực tập (EUR/tháng)	Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...)
Logistics / vận tải	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000 EUR
Vận hành đường sắt	Miễn phí	750 – 950	900 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR
Cơ khí / điện kỹ thuật	Miễn phí	750 – 950	950 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR

- Học viên được ký hợp đồng đào tạo với doanh nghiệp và nhận lương thực tập hàng tháng trong suốt thời gian học.

9. Staatliche Berufsschule Pegnitz:

Thông tin chung về trường

- Tên trường: Staatliche Berufsschule Pegnitz
- Địa chỉ: Pfarrer-Dr.-Vogl-Straße 31/33, 91257 Pegnitz, Bayern, Đức
- Loại hình: Trường công lập đào tạo nghề kép (duale Ausbildung)
- Lĩnh vực đào tạo chính: Dịch vụ ăn uống – khách sạn, kỹ thuật cơ khí – kim loại

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

9.1. Đầu bếp – Koch/Köchin

- Trình độ: Trung cấp nghề (*Ausbildung*)
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép (trường + doanh nghiệp)

9.2. Nhân viên phục vụ nhà hàng – Restaurantfachmann/-frau

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

9.3. Nhân viên khách sạn – Hotelfachmann/-frau

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

9.4. Thợ gia công cơ khí – Zerspanungsmechaniker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép

9.5. Thợ cơ khí công nghiệp – Industriemechaniker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép
- Kinh phí dự kiến theo từng ngành học

Ngành học	**Học phí**	**Sinh hoạt (EUR/tháng)**	**Lương thực tập (EUR/tháng)**	**Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...)**
Dịch vụ ăn uống – khách sạn	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.000	2.000 – 3.000 EUR
Cơ khí – kim loại	Miễn phí	750 – 950	950 – 1.200	2.000 – 3.000 EUR

- Học viên chương trình *duale Ausbildung* sẽ được ký hợp đồng đào tạo với doanh nghiệp và nhận lương thực tập hàng tháng trong suốt thời gian học.

10. Hans-Wildorf-Schule

Staatliche Berufsschule Kulmbach:

Thông tin chung về trường

- Tên trường: Hans-Wilsdorf-Schule – Staatliche Berufsschule Kulmbach
- Địa chỉ: Georg-Hagen-Straße 35, 95326 Kulmbach, Bayern, Đức
- Loại hình: Trường công lập thuộc hệ thống đào tạo nghề kép (duale Ausbildung)
- Lĩnh vực đào tạo chính:
- Kỹ thuật xây dựng và gỗ (Bautechnik, Holztechnik)
- Kỹ thuật cơ khí và ô tô (Metalltechnik, Fahrzeugtechnik)
- Kỹ thuật điện lạnh – cấp thoát nước (Versorgungstechnik)
- Kỹ thuật thực phẩm (Lebensmitteltechnik)
- Kinh tế và hành chính (Wirtschaft und Verwaltung)
- Dinh dưỡng và gia chánh (Ernährung und Hauswirtschaft)
- Các ngành nghề đơn lẻ (Monoberufe) và lớp dự bị nghề (Berufsvorbereitung)

Ngành nghề, chương trình đào tạo & trình độ

10.1. Kỹ thuật xây dựng – Bautechnik

- Trình độ: Trung cấp nghề (*Ausbildung*)
- Thời gian học: 3 – 3.5 năm
- Hình thức: Đào tạo kép (trường + doanh nghiệp)

10.2. Kỹ thuật thực phẩm – Lebensmitteltechnik

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Chuyên ngành: Công nghệ bánh mì, thịt, chế biến thực phẩm

10.3. Kỹ thuật cơ khí – Industriemechaniker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm

10.4. Kỹ thuật ô tô – Kraftfahrzeugmechatroniker/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3.5 năm

10.5. Nhân viên hành chính – Kaufmann/Kauffrau für Büromanagement

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm

10.6. Dinh dưỡng – Hauswirtschafter/in

- Trình độ: Trung cấp nghề
- Thời gian học: 3 năm
- Kinh phí dự kiến theo từng ngành học

Ngành học	**Học phí**	**Sinh hoạt (EUR/tháng)**	**Lương thực tập (EUR/tháng)**	**Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...) (EUR)**
Kỹ thuật xây dựng / cơ khí	Miễn phí	750 – 950	950 – 1.200	2.000 – 3.000
Kỹ thuật thực phẩm	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.100	2.000 – 3.000
Kỹ thuật ô tô	Miễn phí	750 – 950	900 – 1.200	2.000 – 3.000

Ngành học	Học phí	Sinh hoạt (EUR/tháng)	Lương thực tập (EUR/tháng)	Chi phí ban đầu (visa, hồ sơ...) (EUR)
Hành chính / văn phòng	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.000	2.000 – 3.000
Dinh dưỡng / gia chánh	Miễn phí	750 – 950	850 – 1.000	2.000 – 3.000

- Học viên chương trình *duale Ausbildung* được ký hợp đồng đào tạo với doanh nghiệp và nhận lương thực tập hàng tháng trong suốt thời gian học.

3.4. Quy định của pháp luật Việt Nam về quyền, trách nhiệm của du học sinh khi du học tại nước ngoài (Theo Nghị định 86/2021) và quy định của pháp luật nước sở tại đối với du học sinh

a. Quyền của du học sinh:

- Được về nước thực tập, thu thập tài liệu để phục vụ chương trình học tập; được hưởng các kỳ nghỉ trong thời gian học tập theo quy định của cơ sở giáo dục nước ngoài; được về nước, đi thăm thân nhân ở nước khác (nước thứ ba) nếu được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại đồng ý;
- Được cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài bảo hộ về lãnh sự, bảo vệ quyền lợi chính đáng trong thời gian học tập ở nước ngoài theo quy định;
- Được tiếp nhận các hỗ trợ liên quan đến việc học tập do tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ (không phải bằng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước) nếu có.
- Được quyền chuyển đổi cư trú sau khi tốt nghiệp.

b. Trách nhiệm của du học sinh:

- Có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại các điểm a, c, d và đ khoản 2 Điều này;
- Kê khai trung thực hồ sơ, giấy tờ khi làm hồ sơ đi học ở nước ngoài;
- Phải có hợp đồng tư vấn du học với tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trước khi ra nước ngoài học tập (đối với du học sinh tự túc ra nước ngoài học tập thông qua tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học);
- Giữ mối liên hệ, cập nhật tình hình học tập đến tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học về việc chuyển ngành, nghề học, chuyển trường, chuyển nước đến học, tạm dừng học, lưu ban và học lại, gia hạn thời gian học tập ở nước ngoài (đối với du học sinh tự túc ra nước ngoài học tập thông qua tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học).
- Trách nhiệm tuân thủ các quy định về cư trú, an ninh trật tự, an toàn giao thông, việc làm tại Đức.

3.5. Các kỹ năng cần thiết du học sinh cần có khi xuất cảnh, học tập và sinh sống ở nước ngoài.

3.5.1. Kỹ năng ngôn ngữ.

Tiếng Đức không chỉ là ngôn ngữ giảng dạy chính trong phần lớn các chương trình đào tạo tại Đức, mà còn là cầu nối văn hóa, học thuật và nghề nghiệp. Việc thành thạo tiếng Đức giúp bạn:

- Hiểu bài giảng, giáo trình, tài liệu chuyên ngành
- Giao tiếp hiệu quả với giáo viên, đồng nghiệp, người hướng dẫn
- Tham gia vào đời sống xã hội, hành chính, y tế, ngân hàng
- Tăng cơ hội việc làm và định cư sau tốt nghiệp

Một số ngành nghề như điều dưỡng, cơ khí, nhà hàng – khách sạn có thể chấp nhận A2 nếu học viên cam kết học bổ sung B1 tại Đức.

Chương trình	**Trình độ tối thiểu**	**Chứng chỉ được công nhận**
Du học đại học	B2 – C1	TestDaF, DSH-2/3, Goethe-Zertifikat B2/C1, Telc Deutsch C1 Hochschule
Du học nghề (Ausbildung)	B1 (một số ngành A2)	Goethe-Zertifikat B1, Telc B1, ÖSD B1, chứng chỉ nội bộ từ viện ngôn ngữ được công nhận tại Đức

Các kỹ năng ngôn ngữ cần phát triển

- Đọc hiểu (Lesen)
  - Đọc giáo trình, hợp đồng lao động, hướng dẫn kỹ thuật
  - Hiểu nội dung email, thông báo, biển báo công cộng
- Viết (Schreiben)
  - Viết CV, thư xin việc, báo cáo thực tập, bài luận
  - Soạn email chuyên nghiệp, điền biểu mẫu hành chính
- Nghe hiểu (Hören)
  - Nghe giảng bài, hướng dẫn công việc, hội thoại trong lớp
  - Nghe hiểu hội thoại trong môi trường làm việc và đời sống
- Nói (Sprechen)
  - Giao tiếp với giáo viên, bạn học, đồng nghiệp
  - Trình bày ý kiến, tham gia thảo luận, phỏng vấn xin việc

Những khó khăn thường gặp và cách khắc phục

Khó khăn	Giải pháp
Phát âm khó, âm tiết lạ	Luyện nghe – nói qua podcast, phim Đức, học với giáo viên bản ngữ
Từ vựng chuyên ngành khó nhớ	Ghi chú theo chủ đề, dùng flashcards, học qua tình huống thực tế
Thiếu môi trường luyện tập	Tham gia câu lạc bộ tiếng Đức, học nhóm, tìm bạn tandem
Áp lực thi chứng chỉ	Luyện đề thi mẫu, học theo giáo trình chính thống như "Fit fürs Goethe"

3.5.2. Kỹ năng tự học và tư duy phản biện.

Hệ thống giáo dục Đức – đặc biệt là đào tạo nghề kép (duale Ausbildung) và giáo dục đại học – đề cao năng lực hành động (Handlungskompetenz), tức khả năng tự chủ, tư duy độc lập và giải quyết vấn đề. Người học không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn phải:

- Chủ động học tập và làm việc
- Tư duy phản biện để đánh giá và cải tiến
- Học tập suốt đời (Lifelong Learning)

Kỹ năng tự học: Khái niệm và ứng dụng

Tự học là khả năng tự định hướng, tự tổ chức, tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học tập mà không phụ thuộc hoàn toàn vào người hướng dẫn.

Vai trò trong du học Đức:

- Trong Ausbildung: Học viên phải tự học lý thuyết để áp dụng vào thực hành tại doanh nghiệp.
- Trong đại học: Sinh viên cần tự nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị seminar, viết luận và thảo luận học thuật.
- Trong đời sống: Tự học tiếng Đức, luật cư trú, kỹ năng mềm để hòa nhập xã hội.

Các yếu tố cấu thành kỹ năng tự học:

- Động lực nội tại
- Kỹ năng quản lý thời gian
- Tư duy hệ thống
- Tự đánh giá và điều chỉnh phương pháp học

Tư duy phản biện: Khái niệm và ứng dụng

Tư duy phản biện là quá trình phân tích, đánh giá, suy luận logic và đưa ra quyết định dựa trên chứng cứ, giúp người học nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ và đưa ra kết luận khách quan.

Vai trò trong học tập và nghề nghiệp:

- Trong lớp học: Phản biện lại quan điểm, đặt câu hỏi sâu sắc
- Trong thực tập: Đề xuất cải tiến quy trình, phân tích lỗi kỹ thuật
- Trong xã hội: Đánh giá thông tin truyền thông, tránh bị thao túng

So sánh hai kỹ năng trong môi trường học tập Đức

Tình huống	Tự học	Tư duy phản biện
Học lý thuyết ngành kỹ thuật	Tự đọc tài liệu, ôn tập, làm bài tập	Phân tích ưu – nhược điểm của các phương pháp kỹ thuật
Viết báo cáo thực tập	Tự tổng hợp thông tin, trình bày logic	Đánh giá hiệu quả công việc, phản biện lại quy trình chưa tối ưu
Thảo luận seminar đại học	Tự chuẩn bị nội dung, nghiên cứu tài liệu	Trình bày quan điểm, phản biện lập luận của người khác
Giao tiếp hành chính – xã hội	Tự tìm hiểu luật cư trú, quy trình hành chính	Đặt câu hỏi khi gặp thông tin mâu thuẫn, đánh giá tính hợp lý

Cách rèn luyện kỹ năng tự học và tư duy phản biện

Rèn luyện kỹ năng tự học:

- Lập kế hoạch học tập theo tuần/tháng
- Sử dụng công cụ như Notion, Trello, Google Calendar
- Tự đặt mục tiêu SMART
- Tự kiểm tra tiến độ và điều chỉnh phương pháp học

Rèn luyện tư duy phản biện:

- Đọc sách đa chiều, đặc biệt là sách học thuật và báo chí quốc tế
- Viết nhật ký phản biện: ghi lại các câu hỏi, lập luận, phản bác
- Tham gia thảo luận nhóm, tranh luận học thuật
- Luyện tập phân tích thông tin: xác định luận điểm, bằng chứng, giả định

3.5.3. Kỹ năng quản lý thời gian và tài chính.

Du học Đức – dù là hệ đại học hay Ausbildung – đều yêu cầu người học có tính tự lập cao. Bạn sẽ không còn sự giám sát chặt chẽ từ gia đình hay giáo viên như ở Việt Nam. Thay vào đó, bạn cần:

Tự sắp xếp lịch học, lịch làm thêm, lịch thi

Tự chi tiêu, thanh toán hóa đơn, tiết kiệm và lập kế hoạch tài chính dài hạn

Nếu không có kỹ năng quản lý thời gian và tài chính tốt, bạn dễ rơi vào tình trạng quá tải, stress, nợ nần hoặc bỏ lỡ cơ hội học tập – việc làm.

Kỹ năng quản lý thời gian

Đặc điểm thời gian học tập tại Đức

- Đại học: Lịch học linh hoạt, nhiều môn học tự chọn, yêu cầu tự học cao
- Ausbildung: Xen kẽ giữa học lý thuyết tại trường và thực hành tại doanh nghiệp (tuần học – tuần làm)
- Làm thêm: Sinh viên được phép làm tối đa 20 giờ/tuần trong kỳ học và toàn thời gian trong kỳ nghỉ

Các kỹ năng cần thiết

- Lập kế hoạch học tập theo tuần/tháng: Sử dụng Google Calendar, Notion, Trello
- Ưu tiên công việc theo nguyên tắc Eisenhower: Phân loại việc gấp – quan trọng
- Kỹ thuật Pomodoro: Học 25 phút – nghỉ 5 phút để tăng tập trung
- Tự đánh giá hiệu quả thời gian: Ghi nhật ký thời gian để điều chỉnh thói quen
- Ứng dụng thực tế

Tình huống	**Giải pháp quản lý thời gian**
Lịch học dày đặc + làm thêm	Lập lịch cố định, tránh trùng giờ, ưu tiên học trước làm sau
Thi cuối kỳ + báo cáo thực tập	Chia nhỏ nhiệm vụ, đặt deadline sớm hơn 3–5 ngày
Học tiếng Đức + học nghề	Xen kẽ thời gian học lý thuyết và luyện nói/nghe mỗi ngày

Kỹ năng quản lý tài chính

- Lập ngân sách cá nhân (Budgeting): Ghi chép thu – chi hàng tháng bằng các phần mềm đơn giản
- Phân bổ chi tiêu. Ví dụ phân bổ chi tiêu theo nguyên tắc 50/30/20:
    - 50% cho n hu cầu thiết yếu (nhà, ăn, bảo hiểm)
    - 30% cho mong muốn (giải trí, du lịch)
    - 20% để tiết kiệm hoặc dự phòng
- Tìm kiếm học bổng, hỗ trợ tài chính, trợ cấp từ các bang
- Mở tài khoản ngân hàng và sử dụng thẻ hợp lý: Tránh rút tiền mặt nhiều lần gây phí cao.

Mẹo tiết kiệm chi phí

- Mua vé tàu tháng
- Mua đồ cũ

- Nấu ăn tại nhà thay vì ăn ngoài
- Làm thêm hợp pháp để tăng thêm thu nhập

3.5.4. Kỹ năng giao tiếp và hội nhập văn hóa.

Khi bạn đặt chân đến Đức – một quốc gia có nền văn hóa, ngôn ngữ và phong cách sống rất khác biệt so với Việt Nam – bạn sẽ phải đối mặt với:

- Rào cản ngôn ngữ và văn hóa
- Khác biệt trong cách ứng xử, giao tiếp, làm việc
- Cảm giác cô lập, sốc văn hóa hoặc khó hòa nhập

Vì vậy, kỹ năng giao tiếp và hội nhập văn hóa không chỉ giúp bạn học tập và làm việc hiệu quả, mà còn giúp bạn xây dựng mối quan hệ, vượt qua cú sốc văn hóa và phát triển bản thân trong môi trường quốc tế.

- Giao tiếp ngôn ngữ
  - Tiếng Đức là ngôn ngữ chính trong hầu hết các chương trình Ausbildung và đời sống hàng ngày.
  - Bạn cần đạt tối thiểu trình độ B1 để có thể hiểu bài giảng, giao tiếp với đồng nghiệp và xử lý tình huống thực tế.
  - Ngoài ra, tiếng Anh vẫn hữu ích trong môi trường học thuật hoặc các thành phố lớn.
- Giao tiếp phi ngôn ngữ
  - Ánh mắt, cử chỉ, khoảng cách giao tiếp rất được người Đức chú trọng.
  - Ví dụ: Người Đức thường không ôm hôn khi mới quen, giữ khoảng cách cá nhân rõ ràng và rất đúng giờ.
- Giao tiếp trong học tập và công việc
  - Trình bày ý kiến rõ ràng, mạch lạc, tôn trọng người khác.
  - Biết cách phản hồi mang tính xây dựng (kể cả khi không đồng ý).
  - Chủ động hỏi khi chưa hiểu – điều này được đánh giá cao trong môi trường học tập Đức.
- Hiểu và tôn trọng sự khác biệt
  - Người Đức đề cao tính kỷ luật, minh bạch, đúng giờ và sự riêng tư.
  - Văn hóa "nói thẳng" (Direktheit): Họ thường góp ý trực tiếp, không vòng vo – không có nghĩa là thiếu lịch sự.
- Thích nghi với môi trường sống
  - Làm quen với hệ thống hành chính, luật lệ, giao thông, bảo hiểm, ngân hàng.
  - Học cách tự lập: nấu ăn, giặt giũ, quản lý thời gian và tài chính cá nhân.
- Tham gia cộng đồng
  - Kết bạn với người Đức và sinh viên quốc tế để mở rộng mạng lưới.
  - Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hội sinh viên, câu lạc bộ thể thao hoặc tình nguyện.
- Vượt qua sốc văn hóa

- Giai đoạn đầu có thể cảm thấy cô đơn, nhớ nhà, khác biệt – điều này là bình thường.
- Hãy chia sẻ với bạn bè, người hướng dẫn hoặc chuyên viên tư vấn sinh viên để được hỗ trợ.

Một số tình huống thực tế và cách xử lý

Tình huống	Cách xử lý đề xuất
Bạn học nói thẳng khiến bạn cảm thấy bị xúc phạm	Hiểu rằng đây là phong cách giao tiếp trực tiếp của người Đức, không mang tính cá nhân
Bạn bị từ chối khi bắt chuyện với người lạ	Tôn trọng không gian riêng tư, bắt đầu bằng lời chào lịch sự và giới thiệu bản thân
Bạn không hiểu bài giảng hoặc hướng dẫn công việc	Chủ động hỏi lại, ghi chú và tìm tài liệu bổ sung – điều này được khuyến khích
Bạn cảm thấy cô đơn, khó hòa nhập	Tham gia hội sinh viên Việt Nam, CLB quốc tế, hoặc tìm bạn tandem học tiếng Đức

Giao tiếp hiệu quả và hội nhập văn hóa thành công là hai kỹ năng không thể thiếu nếu bạn muốn:

- Học tập và làm việc hiệu quả tại Đức
- Xây dựng mối quan hệ bền vững với bạn bè, đồng nghiệp và người bản xứ
- Tự tin vượt qua cú sốc văn hóa và phát triển bản thân trong môi trường quốc tế

3.5.5. Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp chuyên nghiệp.

Trong môi trường học tập và làm việc tại Đức – đặc biệt là trong chương trình Ausbildung (đào tạo nghề kép) và giáo dục đại học, bạn sẽ thường xuyên:

- Làm việc theo nhóm trong các dự án, seminar, thực tập
- Giao tiếp với giáo viên, đồng nghiệp, khách hàng và người hướng dẫn
- Tham gia vào môi trường đa văn hóa, đa quốc tịch

Vì vậy, kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp chuyên nghiệp là nền tảng để học tập hiệu quả, hòa nhập nhanh chóng và phát triển sự nghiệp lâu dài tại Đức.

Vai trò trong du học và Ausbildung

- Trong lớp học: Làm việc nhóm trong seminar, thuyết trình, nghiên cứu
- Trong doanh nghiệp: Hợp tác với đồng nghiệp để hoàn thành nhiệm vụ thực hành
- Trong xã hội: Tham gia hoạt động ngoại khóa, hội sinh viên, tình nguyện

Các yếu tố của một nhóm hiệu quả

- Mục tiêu rõ ràng
- Vai trò phân công cụ thể
- Giao tiếp cởi mở và tôn trọng
- Giải quyết mâu thuẫn tích cực
- Tinh thần trách nhiệm và hỗ trợ lẫn nhau

Cách rèn luyện

- Tham gia các nhóm học tập, CLB sinh viên
- Tự nhận vai trò khác nhau trong nhóm (thành viên, trưởng nhóm, điều phối viên)
- Học cách lắng nghe, phản hồi và đưa ra ý kiến xây dựng

Làm việc nhóm hiệu quả và giao tiếp chuyên nghiệp là hai kỹ năng không thể thiếu nếu bạn muốn:

- Học tập và làm việc hiệu quả trong môi trường quốc tế
- Xây dựng mối quan hệ bền vững với bạn bè, đồng nghiệp và người hướng dẫn
- Tự tin hòa nhập và phát triển sự nghiệp tại Đức

3.5.6. Kỹ năng sống độc lập và xử lý tình huống.

Khi bạn rời khỏi vòng tay gia đình để học tập và sinh sống tại một quốc gia xa lạ như Đức, bạn sẽ phải:

- Tự chăm sóc bản thân: ăn uống, giặt giũ, quản lý thời gian, tài chính
- Tự giải quyết các vấn đề phát sinh: mất giấy tờ, ốm đau, trễ tàu, thủ tục hành chính
- Tự ra quyết định trong học tập, công việc và cuộc sống

Vì vậy, kỹ năng sống độc lập và xử lý tình huống không chỉ giúp bạn tồn tại, mà còn giúp bạn thích nghi, phát triển và thành công trong môi trường học thuật và xã hội Đức.

Các khía cạnh cần rèn luyện

Lĩnh vực	Nội dung cụ thể
Quản lý sinh hoạt	Tự nấu ăn, giặt giũ, dọn dẹp, chăm sóc sức khỏe cá nhân
Quản lý tài chính	Lập ngân sách, chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, tránh nợ nần
Quản lý thời gian	Lên kế hoạch học tập, làm thêm, nghỉ ngơi khoa học
Quản lý cảm xúc	Tự điều chỉnh tâm lý khi cô đơn, áp lực, sốc văn hóa
Tự ra quyết định	Chọn môn học, nơi ở, công việc, xử lý tình huống không có người thân hỗ trợ

3.5.7. Các kỹ năng xử lý các tính huốn khó:

Tình huống	Cách xử lý đề xuất
Mất giấy tờ (hộ chiếu, thẻ cư trú)	Báo cảnh sát địa phương, liên hệ đại sứ quán Việt Nam tại Đức để xin cấp lại
Bị ốm, không có người thân	Gọi số cấp cứu 112 nếu khẩn cấp, hoặc đến phòng khám gần nhất, mang theo thẻ bảo hiểm
Trễ tàu, lạc đường	Dùng ứng dụng DB Navigator, Google Maps, hỏi người dân bằng tiếng Đức cơ bản
Bị từ chối khi xin việc làm thêm	Hỏi lý do, cải thiện hồ sơ, luyện phỏng vấn, thử lại ở nơi khác

Tình huống	Cách xử lý đề xuất
Mâu thuẫn với bạn cùng nhà (WG)	Giao tiếp thẳng thắn, lịch sự, nếu cần có thể nhờ người trung gian hoặc chuyển chỗ ở

Cách rèn luyện hai kỹ năng này trước khi sang Đức

- Tập sống tự lập tại Việt Nam: tự nấu ăn, tự đi làm thêm, tự quản lý tài chính cá nhân
- Tham gia hoạt động ngoại khóa, tình nguyện: rèn kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm
- Học tiếng Đức và văn hóa Đức: giúp bạn tự tin hơn khi giao tiếp và xử lý tình huống thực tế
- Mô phỏng tình huống giả định: luyện tập phản ứng với các tình huống như mất giấy tờ, bị từ chối visa, trễ tàu...

Sống độc lập và xử lý tình huống linh hoạt là hai kỹ năng sống còn giúp bạn:

- Tự tin thích nghi với môi trường học tập và làm việc tại Đức
- Giảm phụ thuộc vào người khác, tăng khả năng tự chủ
- Vượt qua cú sốc văn hóa và phát triển bản thân toàn diện

3.5.8. Hiểu biết về luật pháp, văn hóa và môi trường bản địa.

Khi bạn sống và học tập tại Đức – một quốc gia có hệ thống pháp luật chặt chẽ, văn hóa đặc trưng và môi trường sống hoàn toàn khác biệt – bạn cần:

- Tuân thủ luật pháp địa phương để tránh vi phạm hành chính hoặc hình sự
- Hiểu văn hóa ứng xử và giao tiếp để hòa nhập và xây dựng mối quan hệ
- Thích nghi với môi trường sống, khí hậu, xã hội để duy trì sức khỏe và tinh thần

Luật cư trú và visa

- Sinh viên quốc tế cần có visa du học hoặc visa Ausbildung hợp lệ và đăng ký cư trú tại địa phương trong vòng 14 ngày sau khi đến Đức.
- Phải gia hạn thẻ cư trú đúng hạn tại Sở Ngoại kiều (Ausländerbehörde).

Luật lao động

- Sinh viên được phép làm thêm tối đa 120 ngày toàn thời gian hoặc 240 ngày bán thời gian/năm.
- Học viên Ausbildung được ký hợp đồng lao động và hưởng lương thực tập hợp pháp.

Luật giao thông

- Người đi bộ, đi xe đạp, đi tàu đều phải tuân thủ nghiêm ngặt luật giao thông.
- Không có vé tàu hợp lệ (Schwarzfahren) có thể bị phạt từ 60 EUR trở lên và ảnh hưởng hồ sơ cư trú.

Hiểu biết về văn hóa Đức

Văn hóa giao tiếp

- Người Đức thẳng thắn, rõ ràng, đúng giờ và tôn trọng không gian cá nhân.
- Họ đánh giá cao sự trung thực, minh bạch và hiệu quả trong giao tiếp.

Văn hóa học tập và làm việc

- Sinh viên được khuyến khích tự học, phản biện và chủ động.
- Trong môi trường làm việc, tính kỷ luật, đúng giờ và trách nhiệm cá nhân là tiêu chuẩn bắt buộc.

Văn hóa xã hội

- Người Đức thường không chia sẻ quá nhiều về đời tư khi mới quen.
- Việc tách biệt giữa công việc và đời sống cá nhân là điều phổ biến.

Hiểu biết về môi trường sống tại Đức

Khí hậu và thời tiết

- Đức có khí hậu ôn đới, mùa đông lạnh (0–5°C), mùa hè mát (20–25°C).
- Du học sinh cần chuẩn bị quần áo ấm, học cách sưởi ấm và giữ sức khỏe trong mùa lạnh.

Hệ thống hành chính – xã hội

- Mọi công dân và cư dân đều phải đăng ký địa chỉ cư trú (Anmeldung) và có bảo hiểm y tế bắt buộc.
- Các thủ tục hành chính thường yêu cầu đặt lịch hẹn trước và đúng giờ tuyệt đối.

Môi trường học tập

- Các trường đại học và trường nghề tại Đức có cơ sở vật chất hiện đại, thư viện mở, hệ thống học trực tuyến và hỗ trợ sinh viên quốc tế.
- Sinh viên được khuyến khích tự học, nghiên cứu độc lập và tham gia seminar thay vì chỉ nghe giảng.

Cách rèn luyện và chuẩn bị

- Tìm hiểu trước về luật cư trú, visa, bảo hiểm, giao thông qua trang web của Đại sứ quán Đức và DAAD.
- Học tiếng Đức và văn hóa Đức từ các trung tâm uy tín hoặc qua sách như "Deutschland entdecken" hoặc "Aspekte neu".
- Tham gia hội sinh viên Việt Nam tại Đức (VDS) hoặc các nhóm cộng đồng để học hỏi kinh nghiệm thực tế.
- Thực hành tình huống giả định: mất giấy tờ, bị kiểm tra vé tàu, đi khám bệnh, làm thủ tục hành chính...

Hiểu biết về luật pháp, văn hóa và môi trường bản địa không chỉ giúp bạn tránh rủi ro pháp lý mà còn là chìa khóa để hòa nhập, học tập và phát triển bền vững tại Đức. Đây là kỹ năng nền tảng mà mọi du học sinh và học viên Ausbildung cần trang bị trước khi lên đường.

3.5.9. Kỹ năng sử dụng công nghệ và nền tảng học tập trực tuyến.

Trong môi trường giáo dục Đức – đặc biệt là tại các trường đại học và cơ sở đào tạo nghề – công nghệ được tích hợp sâu vào quá trình giảng dạy và quản lý học tập. Sinh viên và học viên cần:

- Truy cập tài liệu học tập qua hệ thống trực tuyến (LMS)
- Tham gia lớp học ảo, nộp bài tập, làm bài kiểm tra online
- Tương tác với giảng viên và bạn học qua email, diễn đàn, phần mềm họp trực tuyến

Vì vậy, việc thành thạo các công cụ công nghệ và nền tảng học trực tuyến là điều kiện tiên quyết để học tập hiệu quả và không bị tụt lại phía sau.

Các kỹ năng công nghệ cần thiết

Sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS)

- Thành thạo các nền tảng như Moodle, ILIAS, Stud.IP, hoặc OpenOLAT – thường được sử dụng tại các trường đại học Đức.
- Biết cách đăng nhập, tải tài liệu, nộp bài tập, làm bài kiểm tra trực tuyến.

Giao tiếp học thuật qua công nghệ

- Sử dụng email học thuật đúng chuẩn (chủ đề rõ ràng, ngôn ngữ lịch sự).
- Tham gia Zoom, Microsoft Teams, BigBlueButton để học trực tuyến hoặc họp nhóm.
- Biết cách chia sẻ màn hình, trình bày PowerPoint, sử dụng bảng trắng ảo.

Tìm kiếm và lưu trữ tài liệu số

- Tìm tài liệu học thuật qua Google Scholar, JSTOR, SpringerLink, Thư viện số của trường.
- Sử dụng OneDrive, Google Drive, Dropbox để lưu trữ và chia sẻ tài liệu.

Bảo mật và an toàn số

- Biết cách tạo mật khẩu mạnh, bảo vệ tài khoản học tập.
- Cảnh giác với email lừa đảo, không chia sẻ thông tin cá nhân trên nền tảng công cộng.

Cách rèn luyện kỹ năng công nghệ trước khi sang Đức

- Tham gia khóa học kỹ năng số cơ bản: Google Workspace, Microsoft 365, Zoom, Moodle...

- Tập làm bài tập, nộp bài, gửi email học thuật bằng tiếng Đức hoặc tiếng Anh.
- Luyện sử dụng app học tiếng Đức mỗi ngày (Duolingo, Babbel, DW Learn German).
- Tạo tài khoản thư viện số, học cách tìm tài liệu học thuật.

Việc thành thạo công nghệ và nền tảng học tập trực tuyến không chỉ giúp bạn học tập hiệu quả hơn mà còn là chìa khóa để hội nhập vào môi trường giáo dục hiện đại tại Đức. Đây là kỹ năng không thể thiếu trong thời đại số hóa – đặc biệt với sinh viên quốc tế.

3.5.10.Kỹ năng kiểm soát cảm xúc và sức khỏa tâm lý.

Kỹ năng kiểm soát cảm xúc và chăm sóc sức khỏe tâm lý khi du học, du học nghề tại Đức

Vì sao kỹ năng này quan trọng?

Khi sống xa nhà tại một quốc gia có văn hóa, ngôn ngữ và nhịp sống hoàn toàn khác biệt như Đức, bạn sẽ dễ gặp phải:

- Sốc văn hóa, cô đơn, nhớ nhà
- Áp lực học tập, tài chính, ngôn ngữ
- Khó khăn trong giao tiếp và hòa nhập

Nếu không có khả năng kiểm soát cảm xúc và chăm sóc sức khỏe tinh thần, bạn có thể rơi vào trạng thái lo âu, trầm cảm, mất động lực, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả học tập và chất lượng cuộc sống.

Kiểm soát cảm xúc là gì?

Đây là khả năng nhận diện, hiểu và điều chỉnh cảm xúc của bản thân trong các tình huống khác nhau – từ căng thẳng học tập đến mâu thuẫn trong giao tiếp.

Biểu hiện của người kiểm soát cảm xúc tốt:

- Biết dừng lại trước khi phản ứng bốc đồng
- Có thể thể hiện cảm xúc một cách phù hợp
- Không để cảm xúc tiêu cực ảnh hưởng đến hành vi

Lợi ích:

- Giảm xung đột trong học tập và sinh hoạt chung
- Tăng khả năng thích nghi với môi trường mới
- Cải thiện mối quan hệ với bạn bè, giáo viên, đồng nghiệp

Sức khỏe tâm lý: yếu tố không thể xem nhẹ

Các vấn đề tâm lý thường gặp khi du học:

- Lo âu xã hội: sợ giao tiếp, sợ sai tiếng Đức
- Trầm cảm nhẹ: mất hứng thú, mệt mỏi kéo dài
- Stress học tập: áp lực thi cử, kỳ vọng bản thân

Dấu hiệu cảnh báo:

- Mất ngủ, ăn uống thất thường
- Khó tập trung, dễ cáu gắt

- Cảm giác vô vọng, cô lập

Cách chăm sóc sức khỏe tinh thần:

- Thiết lập thói quen sinh hoạt lành mạnh: ngủ đủ, ăn uống điều độ, vận động nhẹ
- Giữ kết nối xã hội: gọi điện về nhà, tham gia hội sinh viên, CLB
- Tìm kiếm hỗ trợ chuyên môn: nhiều trường tại Đức có dịch vụ tư vấn tâm lý miễn phí cho sinh viên

Chiến lược rèn luyện cảm xúc và tâm lý trước khi sang Đức

Chiến lược	Mô tả
Viết nhật ký cảm xúc	Ghi lại cảm xúc mỗi ngày để nhận diện và điều chỉnh phản ứng
Thiền và hít thở sâu	Giúp giảm căng thẳng, tăng khả năng tập trung và kiểm soát cảm xúc
Tập suy nghĩ tích cực	Thay đổi góc nhìn, tìm điểm sáng trong tình huống khó khăn
Luyện phản ứng tình huống giả định	Mô phỏng các tình huống như bị từ chối, bị hiểu nhầm, trễ tàu…
Học cách nói "không" và đặt ranh giới	Tránh quá tải cảm xúc và bảo vệ sức khỏe tinh thần

Kiểm soát cảm xúc và chăm sóc sức khỏe tâm lý không chỉ là kỹ năng mềm, mà là nền tảng sống còn giúp bạn:

- Vượt qua cú sốc văn hóa và áp lực học tập
- Hòa nhập nhanh chóng với môi trường Đức
- Duy trì động lực và phát triển bền vững

3.5.11.Kỹ năng định hướng nghề nghiệp và xây dựng lộ trình cá nhân.

Khi lựa chọn học tập tại Đức – nơi có hệ thống giáo dục đa dạng và chuyên sâu – bạn sẽ phải đưa ra nhiều quyết định quan trọng như:

- Chọn ngành học phù hợp với năng lực và sở thích
- Xác định mục tiêu nghề nghiệp dài hạn
- Lập kế hoạch học tập, tài chính và phát triển kỹ năng

Nếu không có định hướng rõ ràng, bạn dễ rơi vào tình trạng chọn sai ngành, mất động lực học tập, hoặc khó tìm việc sau tốt nghiệp.

Các bước định hướng nghề nghiệp hiệu quả

Tự đánh giá bản thân

- Xác định điểm mạnh, điểm yếu, sở thích, giá trị cá nhân
- Sử dụng công cụ như MBTI, Holland Code, SWOT cá nhân

Tìm hiểu ngành nghề tại Đức

- Nghiên cứu các nhóm ngành đang thiếu nhân lực như: điều dưỡng, kỹ thuật cơ khí, công nghệ thông tin, nhà hàng – khách sạn
- Tìm hiểu yêu cầu đầu vào, thời gian đào tạo, mức lương và cơ hội định cư

Xác định mục tiêu nghề nghiệp

- Ngắn hạn: hoàn thành khóa học, đạt chứng chỉ tiếng Đức, thực tập thành công
- Dài hạn: làm việc tại Đức, thăng tiến nghề nghiệp, định cư hoặc học tiếp lên cao

Lập kế hoạch hành động

- Chia nhỏ mục tiêu theo từng giai đoạn: học tiếng, nộp hồ sơ, xin visa, học nghề, làm việc
- Theo dõi tiến độ bằng bảng kế hoạch cá nhân (timeline)

Lộ trình cá nhân hóa khi du học nghề Đức

Giai đoạn	Nội dung cụ thể
Giai đoạn 1 (0–3 tháng)	Học tiếng Đức A1–A2, tìm hiểu ngành nghề phù hợp, chọn trung tâm tư vấn uy tín
Giai đoạn 2 (3–6 tháng)	Học tiếng Đức B1, chuẩn bị hồ sơ du học nghề, xin hợp đồng đào tạo từ doanh nghiệp
Giai đoạn 3 (6–9 tháng)	Nộp hồ sơ xin visa, luyện phỏng vấn, chuẩn bị tài chính và tâm lý trước khi sang Đức
Giai đoạn 4 (sau khi sang Đức)	Hòa nhập môi trường mới, học nghề, thực tập, xây dựng kỹ năng mềm và ngôn ngữ chuyên ngành

Định hướng nghề nghiệp và xây dựng lộ trình cá nhân không chỉ là bước khởi đầu, mà còn là kim chỉ nam giúp bạn:

- Chọn đúng ngành học phù hợp với bản thân và thị trường lao động Đức
- Tối ưu hóa thời gian, chi phí và công sức khi du học
- Tăng khả năng thành công trong học tập, làm việc và định cư lâu dài

3.5.12. Tư duy mở và thích nghi với sự đa dạng.

Khi bạn học tập và sinh sống tại Đức – một quốc gia đa văn hóa, đa ngôn ngữ và có hệ thống giáo dục đề cao tính cá nhân – bạn sẽ thường xuyên tiếp xúc với:

- Bạn học và đồng nghiệp đến từ nhiều quốc gia, tôn giáo, lối sống khác nhau
- Phong cách giảng dạy, làm việc và giao tiếp rất khác biệt so với Việt Nam
- Những tình huống bất ngờ, khác chuẩn mực văn hóa quen thuộc

Nếu không có tư duy cởi mở và khả năng thích nghi, bạn dễ rơi vào trạng thái sốc văn hóa, cô lập, hoặc xung đột trong giao tiếp.

Tư duy mở là gì?

Tư duy mở (open-mindedness) là khả năng:

- Tiếp nhận và tôn trọng những quan điểm, giá trị và hành vi khác biệt
- Sẵn sàng thay đổi góc nhìn khi có thông tin mới

- Không phán xét dựa trên định kiến cá nhân hay văn hóa gốc

Biểu hiện của người có tư duy mở:

- Lắng nghe tích cực, không ngắt lời người khác
- Tò mò và muốn tìm hiểu về văn hóa, tôn giáo, phong tục mới
- Không áp đặt "chuẩn mực Việt Nam" lên người khác

Lợi ích:

- Dễ dàng kết bạn với sinh viên quốc tế
- Giảm xung đột văn hóa trong học tập và làm việc
- Tăng khả năng thích nghi và phát triển trong môi trường toàn cầu

Thích nghi với sự đa dạng: kỹ năng sống còn

Đa dạng tại Đức thể hiện ở đâu?

- Ngôn ngữ: tiếng Đức là chính, nhưng tiếng Anh, tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Ả Rập, Ba Lan… cũng phổ biến
- Tôn giáo: Thiên Chúa giáo, Hồi giáo, Do Thái giáo, Phật giáo cùng tồn tại
- Phong cách sống: người Đức đề cao sự riêng tư, đúng giờ, minh bạch; người nước ngoài có thể linh hoạt hơn

Cách thích nghi hiệu quả:

- Quan sát và học hỏi: thay vì phản ứng, hãy tìm hiểu lý do đằng sau hành vi khác biệt
- Tham gia cộng đồng đa văn hóa: CLB quốc tế, hội sinh viên, hoạt động tình nguyện
- Tự điều chỉnh kỳ vọng: chấp nhận rằng không có "đúng – sai tuyệt đối" trong văn hóa

Tình huống thực tế và cách ứng xử

Tình huống	**Cách ứng xử đề xuất**
Bạn cùng lớp đến từ Trung Đông không bắt tay	Tôn trọng khác biệt văn hóa, không ép buộc hành vi xã giao
Bạn học nói thẳng khiến bạn thấy bị xúc phạm	Hiểu rằng người Đức thường giao tiếp trực tiếp, không mang tính cá nhân
Bạn không hiểu phong tục trong WG (nhà ở chung)	Hỏi thẳng một cách lịch sự, đề xuất quy tắc chung để sống hòa thuận
Bạn thấy khó chịu với món ăn hoặc mùi hương lạ	Giữ thái độ trung lập, tránh bình luận tiêu cực, tìm cách thích nghi dần

Cách rèn luyện tư duy mở và khả năng thích nghi

- Đọc sách và xem phim đa văn hóa: giúp mở rộng góc nhìn và hiểu cách người khác suy nghĩ
- Tham gia các khóa học về giao tiếp liên văn hóa (intercultural communication): nhiều trường đại học Đức có tổ chức miễn phí

- Luyện phản xạ "tạm dừng – quan sát – hỏi" thay vì phản ứng ngay
- Ghi nhật ký văn hóa: mỗi tuần ghi lại một điều mới bạn học được từ người khác

Tư duy mở và khả năng thích nghi với sự đa dạng không chỉ giúp bạn hòa nhập nhanh chóng tại Đức, mà còn là nền tảng để bạn trở thành công dân toàn cầu – biết lắng nghe, tôn trọng và hợp tác với mọi người, bất kể khác biệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC GIÁO DỤC VÀ NHÂN LỰC AVT

Tổng giám đốc

M.S.D.N: 0105789215-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC GIÁO DỤC VÀ NHÂN LỰC AVT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hồ Việt Anh